

Bản án số: 147/2020/HS-ST

Ngày: 28-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Xuân S, sinh năm 1990 tại Thanh Hóa; thường trú: Đội 2, xã H, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ 3, khu phố Ch, phường Ph, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ sửa xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân N, sinh năm 1964 và bà Lê Thị D, sinh năm 1964; chưa vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tiền sự, tiền án: không; bị cáo tại ngoại có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V; địa chỉ: Số 811/85 đường Hàm Nghi, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Tuấn Gi, sinh năm 1989 – Chuyên viên Phòng điều tra và phòng chống gian lận, VPBank Hội sở phía Nam, là người theo ủy quyền; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân S , làm nghề sửa chữa xe mô tô tại khu phố Cây Chàm, phường Thanh Phước, thị xã Tân Uyên, Bình Dương.

Khoảng tháng 06/2019, S đến Chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V tại khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để làm thủ tục vay vốn với số tiền 120.000.000 đồng nhằm mục đích mở rộng việc kinh doanh phụ tùng xe máy, S được nhân viên Ngân hàng hướng dẫn hồ sơ đề nghị vay vốn gồm: Bản sao có công chứng sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân; đơn xác nhận tạm trú, tạm vắng trên 03 năm có xác nhận của Công an phường Thanh Phước; đơn xác nhận về ngành nghề kinh doanh và địa điểm kinh doanh có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Thanh Phước. Sau khi được nhân viên ngân hàng hướng dẫn, S làm đơn xin xác nhận ngành nghề kinh doanh và địa điểm kinh doanh nhưng Ủy ban phường Thanh Phước không xác nhận vì S không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Sau đó, S sử dụng máy vi tính xách tay lên mạng tìm người làm giả con dấu của Ủy ban nhân dân phường Thanh Phước. S đặt mua 04 hình dấu bao gồm: 01 hình dấu của Ủy ban nhân dân phường Thanh Phước; 01 hình dấu chữ ký của ông Nguyễn Văn Bình là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thanh Phước; 01 hình dấu tên “Nguyễn Văn Bình” và 01 hình dấu có nội dung “Thanh Phước Ngày...tháng...năm 201... TM.ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG...CHỦ TỊCH” với giá 3.200.000 đồng của một đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch).

Sau khi mua được hình dấu giả trên mạng, S đã tự soạn thảo đơn xin xác nhận về ngành nghề kinh doanh và địa điểm kinh doanh đề ngày 14/6/2019, sau đó S dùng các hình dấu gồm hình dấu của UBND phường Thanh Phước và hình dấu chữ ký của ông Nguyễn Văn Bình là Chủ tịch UBND phường Thanh Phước để tự đóng dấu vào mục “Xác nhận của UBND phường Thanh Phước”. Ngày 15/6/2019, S mang đơn xin xác nhận về ngành nghề kinh doanh và địa điểm kinh doanh và hồ sơ đề nghị vay vốn đến Chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V để làm thủ tục vay vốn, ngân hàng đồng ý cho S vay với số tiền 120.000.000 đồng. Ngày 29/10/2019, Công an phường Thanh Phước kiểm tra hành chính tại địa điểm kinh doanh của S , thì phát hiện các hình mộc dấu S đã mua trên mạng. Công an phường Thanh Phước tiến hành lập biên bản tạm giữ toàn bộ hình mộc dấu do S mua trên mạng, đồng thời mời S về trụ sở Công an phường để làm việc. Qua làm việc, S đã khai nhận hành vi mua dấu mộc giả trên mạng để đóng vào hồ sơ vay vốn Ngân hàng.

Ngoài ra, Công an phường Thanh Phước còn tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh đen và 01 laptop nhãn hiệu Acer, màu đen trắng. Sau đó, Công an phường Thanh Phước chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 13/GĐ-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau: Chữ ký mang tên “Nguyễn Văn Bình”, hình dấu tròn có nội dung “*U.B.N.D PHƯỜNG THANH PHƯỚC TX.TÂN UYÊN T.BÌNH DƯƠNG*” có trên đơn xác nhận về ngành nghề kinh doanh và địa điểm kinh doanh đề ngày 14/6/2019 không phải do cùng một người ký và con dấu đóng ra.

Cáo trạng số 150/CT-VKSTU ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Xuân S về tội “Sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Xuân S từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ “Thanh Phước Ngày ... tháng ... năm 201 ... TM.ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ... CHỦ TỊCH”; 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp vuông là mộc dấu giả UBND phường Thanh Phước; 01 mộc dấu bằng nhựa màu xanh, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ ký; 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ “Nguyễn Văn Bình”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 laptop màu xám đen, nhãn hiệu Acer và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Trả bị cáo Lê Xuân S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh V trình bày: Sau khi được Ngân hàng giải ngân số tiền 120.000.000 đồng thì hàng tháng bị cáo S đều thực hiện trả lãi, vốn vay cho Ngân hàng. Hiện tại, bị cáo còn nợ số tiền 105.771.784 đồng. Ngân hàng đề nghị xử lý hành vi của bị cáo theo qui định của pháp luật, đồng thời yêu cầu bị cáo hoàn trả đủ số tiền vay theo hợp đồng đã ký kết, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Lê Xuân S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 15/6/2019, bị cáo Lê Văn S có hành vi sử dụng dấu mộc giả đóng vào đơn xin xác nhận về ngành nghề kinh doanh và địa điểm kinh doanh nhằm mục đích vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V. Theo kết luận giám định số 13/GĐ-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chữ ký mang tên “Nguyễn Văn Bình”, hình dấu tròn có nội dung “*U.B.N.D PHƯỜNG THANH PHƯỚC TX.TÂN UYÊN T.BÌNH DƯƠNG*” có trên đơn xác nhận về ngành nghề kinh doanh và địa điểm kinh doanh đề ngày 14/6/2019 không phải do cùng một người ký và con dấu đóng ra. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Xuân S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức” được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp hoạt động chuyên môn, quản lý Nhà nước mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền. Bị cáo nhận thức rõ

hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật Hình sự nhưng vì mục đích tư lợi và có thái độ coi thường pháp luật đã cố ý thực hiện. Cần thiết áp dụng đối với các bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này thì bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt bị cáo hình phạt tù cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Đây là điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa, hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ “Thanh Phước Ngày ... tháng ... năm 201 ... TM.ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ... CHỦ TỊCH”; 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp vuông là mộc dấu giả UBND phường Thanh Phước; 01 mộc dấu bằng nhựa màu xanh, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ ký; 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ “Nguyễn Văn Bình” là vật chứng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 laptop nhãn hiệu Acer, màu xám đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen là tài sản của bị cáo Lê Xuân S không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân S phạm tội “Sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Lê Xuân S 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2020).

Giao bị cáo Lê Xuân S cho Ủy ban nhân dân phường Thạnh Phước, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ “Thạnh Phước Ngày ... tháng ... năm 201 ... TM.ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ... CHỦ TỊCH”; 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp vuông là mộc dấu giả UBND phường Thạnh Phước; 01 mộc dấu bằng nhựa màu xanh, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ ký; 01 mộc dấu bằng nhựa màu đỏ, hình hộp chữ nhật khi đóng xuống giấy có chữ “Nguyễn Văn Bình”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 laptop màu xám đen, nhãn hiệu Acer và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Trả bị cáo Lê Xuân S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Lê Xuân S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Ủy ban nhân dân phường Thạnh Phước, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp